

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1540 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hoá Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường; Lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 696/QĐ-BNNMT ngày 08/4/2025 về việc công bố chuẩn hoá thủ tục hành chính lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2823/TTr-SNNMT ngày 20/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố chuẩn hoá kèm theo Quyết định này Danh mục 14 thủ tục hành chính và 18 Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Môi trường; lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc

thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

1. 10 quy trình của 08 thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. 06 quy trình của 04 thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. 02 quy trình của 02 thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ mục I (Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường), phần A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh); Phần B (thủ tục hành chính cấp huyện); phần C (Thủ tục hành chính cấp xã) ban hành kèm theo Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế đông nam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Bãi bỏ Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Bãi bỏ mục I (thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường), phần A (thủ tục hành chính cấp tỉnh); phần B (thủ tục hành chính cấp huyện); phần C (thủ tục hành chính cấp xã) ban hành tại Quyết định số 4263/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Bãi bỏ Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Vinh);
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (TP, Th).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Thành Vinh

PHẦN 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG; LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1540 /QĐ-UBND ngày 29 / 5 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG					
1	1.010733. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (cấp tỉnh)	- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Tối đa 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định: Tối đa 06 ngày kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định đã được bổ sung, chỉnh sửa đầy đủ theo Kết luận	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An. - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công	12.900.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số	Cắt giảm thời gian giải quyết 20 ngày so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		của Hội đồng thẩm định. - Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt.	trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
2	1.010735. Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (cấp tỉnh)	- Thời hạn thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường: Tối đa 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định: Tối đa 06 ngày kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định đã được bổ sung, chỉnh sửa đầy đủ theo Kết luận của Hội đồng thẩm định.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An. - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống	12.900.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Cắt giảm thời gian giải quyết 18 ngày so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		- Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định và trả kết quả: Tối đa 09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt.	thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường, phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
3	1.010727. Cấp giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	- Tối đa 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	9.500.000 đ <i>* Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000 đ</i>	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết	Cắt giảm thời gian giải quyết 3 ngày so với quy định đối với trường hợp các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở/ dự án đầu tư không tính vào thời hạn cấp giấy phép môi trường.	http://dichvucong.nghean.gov.vn		một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND	hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
4	1.010728. Cấp đổi giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.nghean.gov.vn		- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
5	1.010729. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết	4.750.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.850.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết	Cắt giảm thời gian giải quyết 5 ngày so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
6	1.010730. Cấp lại giấy phép môi trường (cấp tỉnh)	- Tối đa 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	9.500.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Cắt giảm thời gian giải quyết 3 ngày so với quy định đối với trường hợp các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở/ dự án đầu tư không tính vào thời hạn cấp giấy phép môi trường.	http://dichvucong.nghean.gov.vn		- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy	thử nghiệm công trình xử lý chất thải

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
II	LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC					
1	1.008682. Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Tối đa 36 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	- Luật Đa dạng sinh học/2008. - Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học.	Cắt giảm thời gian giải quyết 24 ngày làm việc so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.nghean.gov.vn			
2	1.008675. Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	- Thời hạn trả lời tính hợp lệ của hồ sơ: Tối đa 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp phép: Tối đa 20 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Đa dạng sinh học/2008. - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy, cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.	Cắt giảm thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
I	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG					
1	1.010723. Cấp giấy phép môi trường(cấp Huyện)	- Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải. - Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	4.400.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.640.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	- Cắt giảm thời gian giải quyết 5 ngày so với quy định đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở/dự án đầu tư không tính vào thời hạn cấp giấy phép môi trường.			- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy	trình xử lý chất thải. - Cắt giảm thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định đối với trường hợp còn lại.

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	
2	1.010724 Cấp đổi giấy phép môi trường (cấp Huyện)	Tối đa 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy	Cắt giảm thời gian giải quyết 2 ngày so

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ	với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	
3	1.010725. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp Huyện)	Tối đa 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống	2.200.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 1.320.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	Cắt giảm thời gian giải quyết 13 ngày so với quy định

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	1.010726. Cấp lại giấy phép môi trường (cấp Huyện)	- Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải. - Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn	4.400.000 đ * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.640.000 đ	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và	- Cắt giảm thời gian giải quyết 5 ngày so với quy định đối với các trường hợp: Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải. - Cắt giảm

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		tối đa 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại. - Thời gian phân tích mẫu chất thải và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở/dự án đầu tư không tính vào thời hạn cấp giấy phép môi trường.			Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều	thời gian giải quyết 10 ngày so với quy định đối với trường hợp còn lại.

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					chính giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An. - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.	
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
I	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG					
1	1.010736. Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	Tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp	Không	- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020. - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 6/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	
II	LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC					
1	1.004082. Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Cấp Xã)	Tối đa 03 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐCP ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen. - Nghị định số 22/2023/NĐCP ngày 12/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.nghean.gov.vn		trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	

PHẦN 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG ; LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG****1) 1.010733. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (cấp tỉnh)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (14 ngày)		112 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định; - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định; - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định; - Sở tổ chức khảo sát thực tế địa điểm thực hiện dự án theo quy định (trong trường hợp cần thiết); - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức; - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Chi cục.	98 giờ làm việc	
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số thông báo kết quả thẩm định; - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả TTHC; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (16 ngày)		128 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ:	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 10	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc làm văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	37 giờ làm việc	
Bước 11	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 12	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 13	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị phê duyệt (kèm theo dự thảo quyết định phê duyệt) hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 14	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện Bước 15. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 9.			
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 16	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 17	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	72 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.		
Bước 18	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		240 giờ làm việc (30 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt).		

2) 1.010735. Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (12 ngày)		96 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	2 giờ làm việc	
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Làm văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Làm văn bản lấy ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định (trong trường hợp cần thiết).	82 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định. - Sở tổ chức khảo sát thực tế địa điểm thực hiện dự án/cơ sở theo quy định (trong trường hợp cần thiết). - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Chi cục.		
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số Thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (15 ngày)		120 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 10	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục xem xét.	37 giờ làm việc	
Bước 11	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 12	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 13	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị phê duyệt (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	3 giờ làm việc	
Bước 14	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện Bước 15. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 9.			
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 16	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 17	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	64 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 18	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		216 giờ làm việc (27 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt).		

3) 1.010727. Cấp giấy phép môi trường (cấp tỉnh)

3.1) Cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (12 ngày)		96 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.		
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định; - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Chi cục.	82 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.		
2		Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (5 ngày)	40 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	1 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu), trình lãnh đạo Chi cục.	10 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 11	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng.	1 giờ làm việc	
Bước 12	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	1 giờ làm việc	
Bước 13	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	1,5 giờ làm việc	
Bước 14	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	1,5 giờ làm việc	
- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 15. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 9.				

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 16	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 17	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản (gửi Công Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	16 giờ làm việc	
Bước 18	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Tổng thời gian giải quyết TTHC		136 giờ làm việc (17 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).		

3.2) Cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở còn lại (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (15 ngày)		120 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 10.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra địa điểm thực hiện dự án/cơ sở theo quy định (nếu cần thiết). - Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra tổ chức phiên họp/ kiểm tra chính thức.	85 giờ làm việc	
		<i>Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra thực hiện lấy mẫu, quan trắc chất thải sau xử lý, thời gian phân tích mẫu chất thải không tính vào thời gian xử lý thủ tục hành chính. Công chức chuyển giấy mời lấy mẫu phân tích cho công chức/viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để tạm dừng hồ sơ chờ kết quả mẫu. Sau khi có kết quả mẫu phân tích, công chức chuyển cho công chức/viên chức Sở tại</i>		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thao tác chuyển bước thực hiện đến Bước 4.</i>		
Bước 4	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo Chi cục.	21 giờ làm việc	
Bước 5	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 7	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	
Bước 8	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 10. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 11.		
2		Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (15 ngày)	120 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	
Bước 11	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	61 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 12	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng	2 giờ làm việc	
Bước 13	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 14	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	03 giờ làm việc	
Bước 15	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 14 - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 10.			
Bước 16	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	Trung tâm Phục vụ hành chính công			
Bước 17	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 18	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	40 giờ làm việc	
Bước 19	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		240 giờ làm việc (30 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).		

4) 1.010728. Cấp đổi giấy phép môi trường (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	34 giờ làm việc	
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ làm việc	
		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 8. - Trường hợp không đạt yêu cầu: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung, thực hiện Bước 1.		
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 10	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	24 giờ làm việc	
Bước 11	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 giờ làm việc (10 ngày)		

5) 1.010729. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ:	2 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	vụ hành chính công tỉnh	- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.		
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	98 giờ làm việc	
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ làm việc	
		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 8. - Trường hợp không đạt yêu cầu: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung, thực hiện Bước 1.		
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 10	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	40 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 11	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		160 giờ làm việc (20 ngày)		

6) 1.010730. Cấp lại giấy phép môi trường (cấp tỉnh)

6.1) Cấp lại giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (12 ngày)		96 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh,	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.		
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Chi cục.	82 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số Thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.			

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (5 ngày)		40 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	1 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	10 giờ làm việc	
Bước 11	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng.	1 giờ làm việc	
Bước 12	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	1 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 13	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	1,5 giờ làm việc	
Bước 14	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	1,5 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 15. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 9.			
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 16	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 17	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	16 giờ làm việc	
Bước 18	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		136 giờ làm việc (17 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép)		

6.2) Cấp lại giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở còn lại (cấp tỉnh)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (15 ngày)		120 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 10.	2 giờ làm việc	
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định;	85 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra địa điểm thực hiện dự án/cơ sở theo quy định (nếu cần thiết). - Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra tổ chức phiên họp/kiểm tra chính thức.		
		<i>Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra thực hiện quan trắc chất thải sau xử lý, thời gian phân tích mẫu chất thải không tính vào thời gian xử lý thủ tục hành chính. Công chức chuyển giấy mời lấy mẫu phân tích cho công chức/viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để tạm dừng hồ sơ chờ kết quả mẫu. Sau khi có kết quả mẫu phân tích, Công chức chuyển cho Công chức/viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để thao tác chuyển bước thực hiện đến Bước 4.</i>		
Bước 4	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Chi cục.	21 giờ làm việc	
Bước 5	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 6	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 7	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số Thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư sở.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 8	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 10. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 11.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (15 ngày)		120 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 11	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Chi cục.	61 giờ làm việc	
Bước 12	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chi cục trưởng.	2 giờ làm việc	
Bước 13	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	
Bước 14	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	03 giờ làm việc	
Bước 15	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và gửi hồ sơ cho Ủy ban nhân dân tỉnh/Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 14 - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 10.			
Bước 16	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 17	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 18	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, xem xét hồ sơ TTHC. - Tham mưu kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản bản (gửi Cổng Thông tin điện tử tỉnh để công khai), chuyển trả kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	40 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 19	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		240 giờ làm việc (30 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).		

II. LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC

1) 1.008675. Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy	2 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Rà soát, kiểm tra hồ sơ. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử người hoặc xin ý kiến cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trình UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra hoặc giao cơ quan đơn vị liên quan cho ý kiến. - Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra hiện trường và họp chính thức. - Dự thảo công văn đề nghị cấp giấy phép trong trường hợp đạt yêu cầu (kèm theo Dự thảo Giấy phép) hoặc Công văn đề nghị chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện trong trường hợp	135 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		chưa đạt yêu cầu của Đoàn kiểm tra (hoặc chưa đạt yêu cầu theo ý kiến của các cơ quan liên quan), trình lãnh đạo Chi cục.		
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo công văn đề nghị cấp phép (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện và trình Chi cục trưởng.	3 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo công văn đề nghị cấp phép (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	3 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt công văn đề nghị cấp phép (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 8. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		<i>trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ, thực hiện từ Bước 1.</i>		
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 10	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng. - Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.	40 giờ làm việc	
Bước 11	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Tổng thời gian giải quyết TTHC		200 giờ làm việc (25 ngày).		

2) 1.008682. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục trưởng nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho Phó chi cục trưởng phụ trách và công chức xử lý	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý - Chi cục Bảo vệ môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý.	231 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		*Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Rà soát, kiểm tra hồ sơ. - Ban hành văn bản đề nghị các đơn vị cử người. - Ban hành văn bản trình UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra hoặc giao cơ quan đơn vị liên quan cho ý kiến. - Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra hiện trường và họp chính thức. - Dự thảo công văn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (kèm theo dự thảo Giấy chứng nhận) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện trong trường hợp chưa đạt yêu cầu và trình Lãnh đạo Chi cục.		
Bước 4	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo công văn đề nghị cấp phép (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện và trình Chi cục trưởng.	3 giờ làm việc	
Bước 5	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Xét duyệt dự thảo công văn đề nghị cấp phép (kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	3 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký duyệt công văn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (kèm theo dự thảo Giấy chứng nhận) hoặc công văn yêu cầu Chủ cơ sở bổ sung, hoàn thiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thực hiện Bước 8. - Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ thực hiện từ Bước 1.		
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 9	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	4 giờ làm việc	
Bước 10	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng. - Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển văn thư lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết	32 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		quả cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ của tỉnh.		
Bước 11	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		288 giờ làm việc (36 ngày).		

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1) 1.010727. Cấp giấy phép môi trường (Cấp Huyện)

1.1) Cấp giấy phép môi trường đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải (Cấp Huyện).

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (10 ngày)		80 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	2 giờ làm việc	
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công công chức xử lý.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Có văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Có văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Lãnh đạo UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định.	56 giờ làm việc	
Bước 4	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Thông báo kết quả thẩm định trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Văn thư UBND cấp huyện	Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (05 ngày)		40 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		+ Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 10	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng chuyên môn.	22 giờ làm việc	
Bước 11	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 12	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 13	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 14	Văn thư UBND cấp huyện	- Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển Cổng thông tin điện tử của cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường;	2 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.		
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân. <i>Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến bước 9.</i>		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 giờ làm việc (15 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép)		

1.2) Cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở còn lại (Cấp Huyện)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (15 ngày)		120 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 10.	2 giờ làm việc	
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử; - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định.	90 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Lãnh đạo UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra địa điểm thực hiện dự án theo quy định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức hoặc Đoàn kiểm tra kiểm tra tại cơ sở.		
		<i>Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra thực hiện lấy mẫu, quan trắc chất thải sau xử lý, thời gian phân tích mẫu chất thải không tính vào thời gian xử lý thủ tục hành chính. Công chức chuyển giấy mời lấy mẫu phân tích cho công chức/viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để tạm dừng hồ sơ chờ kết quả mẫu. Sau khi có kết quả mẫu phân tích, công chức chuyển cho công chức/viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để thao tác chuyển bước thực hiện đến Bước 4.</i>		
Bước 4	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo phòng.	8 giờ làm việc	
Bước 5	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 6	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Thông báo kết quả thẩm định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 8	Văn thư UBND cấp huyện	Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 9	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 10. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 11.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (05 ngày)		40 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức viên chức tại Bộ phận tiếp nhận	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định;	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 11	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. - Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số kết quả thẩm định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện. - Công khai Giấy phép môi trường trên Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.	22 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 12	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 13	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 14	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 15	Văn thư UBND cấp huyện	- Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển Cổng thông tin điện tử của cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường; - Chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 16	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân. <i>Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về tài khoản công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 10.</i>		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		160 giờ làm việc (20 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép)		

2) 1.010728. Cấp đổi giấy phép môi trường (Cấp Huyện)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công công chức xử lý.	4 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng.	39 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 4	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư UBND cấp huyện	Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; chuyển Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		64 giờ làm việc (08 ngày)		

3) 1.010729. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Cấp Huyện)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn để xử lý.	2 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công lãnh đạo phòng và công chức xử lý.	4 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng.	70 giờ làm việc	
Bước 4	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	8 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Văn thư UBND cấp huyện	Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; chuyển Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường.	4 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		96 giờ làm việc (12 ngày)		

4) 1.010730. Cấp lại giấy phép môi trường (Cấp Huyện)

4.1) Cấp lại giấy phép môi trường đối với Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải (Cấp Huyện)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (10 ngày)		80 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	2 giờ làm việc	
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. * Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử.	56 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Có văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Có văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Lãnh đạo UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo thông báo kết quả thẩm định.		
Bước 4	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Thông báo kết quả thẩm định trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư UBND cấp huyện	- Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 9. - Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. - Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 10.			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (05 ngày)		40 giờ làm việc	
Bước 9	Công chức viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 10	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng chuyên môn.	22 giờ làm việc	
Bước 11	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 12	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 13	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 14	Văn thư UBND cấp huyện	- Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển Cổng thông tin điện tử của cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường. - Chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	2 giờ	
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		<i>Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 9.</i>		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 giờ làm việc (15 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép)		

4.2) Cấp lại giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở còn lại (Cấp Huyện)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	Thẩm định hồ sơ (15 ngày)		120 giờ làm việc	Một phần
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		TTHC tỉnh; in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 10.		
Bước 2	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng phân công chức xử lý.	3 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử; - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Lãnh đạo UBND cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra địa điểm thực hiện dự án theo quy định. - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức hoặc Đoàn kiểm tra kiểm tra tại cơ sở.	90 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		<i>Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra thực hiện lấy mẫu, quan trắc chất thải sau xử lý, thời gian phân tích mẫu chất thải không tính vào thời gian xử lý thủ tục hành chính. Công chức chuyển giấy mời lấy mẫu phân tích cho công chức/viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để tạm dừng hồ sơ chờ kết quả mẫu. Sau khi có kết quả mẫu phân tích, công chức chuyển cho công chức/viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để thao tác chuyển bước thực hiện đến Bước 4.</i>		
Bước 4	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Dự thảo thông báo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo phòng.	8 giờ làm việc	
Bước 5	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 6	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 7	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Thông báo kết quả thẩm định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 8	Văn thư UBND cấp huyện	Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.		
Bước 9	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	<i>Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 10.</i> <i>Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1.</i> <i>Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 11.</i>			
2	Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (05 ngày)		40 giờ làm việc	
Bước 10	Công chức viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết	2 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 11	Công chức xử lý – Phòng Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt. - Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số kết quả thẩm định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Văn thư UBND cấp huyện lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện. - Công khai Giấy phép môi trường trên Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.	22 giờ làm việc	
Bước 12	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Chánh Văn phòng UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	
Bước 13	Chánh Văn phòng UBND cấp huyện	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện.	3 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 14	Lãnh đạo UBND cấp huyện	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký số Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh. - Chuyển Văn thư UBND cấp huyện.	8 giờ làm việc	
Bước 15	Văn thư UBND cấp huyện	- Văn thư UBND cấp huyện vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; chuyển Cổng thông tin điện tử của cấp huyện để công khai Giấy phép môi trường. - Chuyển kết quả điện tử cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	2 giờ làm việc	
Bước 16	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân. - <i>Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân, kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến bước 10.</i>		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		160 giờ làm việc (20 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép)		

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1) 1.010736. Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định; + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức cấp xã xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Công chức cấp xã	- Niêm yết báo cáo đánh giá tác động môi trường kể từ ngày nhận được báo cáo đánh giá tác động môi trường cho đến khi kết thúc hoạt động tham vấn cộng đồng dân cư, cá nhân. - Tổ chức họp tham vấn lấy ý kiến cộng đồng dân cư, cá nhân. - Dự thảo văn bản trả lời ý kiến tham vấn về quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường và trình Lãnh đạo UBND cấp xã.	110 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã ký sổ văn bản trả lời ý kiến tham vấn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư UBND cấp xã	Văn thư UBND cấp xã lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.		
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 giờ làm việc (15 ngày)		

II. LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN, ĐA DẠNG SINH HỌC:

1) 1.004082. Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết	2 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		TTHC tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến công chức cấp xã xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).		
Bước 2	Công chức cấp xã	Rà soát, kiểm tra hồ sơ và trình lãnh đạo UBND cấp xã xem xét Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.	12 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND cấp xã ký xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.	6 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư UBND cấp xã	Văn thư UBND cấp xã vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, chuyển trả kết quả cho công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (03 ngày).		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN